

Bản án số: 147/2024/DS-ST.  
Ngày: 19 - 9 - 2024.  
V/v tranh chấp HĐ vay tài sản.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Thanh Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đặng Ngọc Thu.

Ông Trần Quang Đông.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Minh Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố V tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 về “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 577/2024/QĐST-DS ngày 20/8/2023 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Số 26, đường N, phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người đại diện theo pháp luật:** Bà Nguyễn Đức T; chức vụ: Tổng Giám đốc.

**Người đại diện theo ủy quyền:** Anh Nguyễn Phú Q; chức vụ: Nhân viên (Giấy ủy quyền ngày 07/3/2024).

Địa chỉ chi nhánh: Số 35, đường H, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, anh Q có mặt.

**- Bị đơn:** Anh Phạm Quốc H, sinh năm 2002; nơi cư trú: Số nhà 67, Khóm H, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 3 năm 2023 cùng các lần hòa giải tiếp theo

nguyên đơn trình bày: Ngày 26/5/2021 Ngân hàng và anh H có ký với nhau hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 1742883 (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của anh H vào thời điểm hiện tại Ngân hàng đã cấp cho anh H 01 thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, số thẻ là 472074-6271. Lãi suất trong hạn áp dụng khi cấp thẻ là 2,6%/tháng, khi phát sinh quá hạn áp dụng mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% (3,9%/năm), anh H vay tiền sử dụng vào mục đích tiêu dùng cá nhân, anh H vay tiền không có tài sản bảo đảm, Ngân hàng chỉ cấp thẻ chính không cấp thẻ phụ cho anh H, không có người bảo lãnh cam kết trả nợ thay cho anh H.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng anh H đã sử dụng và vi phạm nghĩa vụ thanh toán, quá trình giao dịch thẻ tín dụng của anh H được thể hiện chi tiết trên báo sao kê quá hạn thẻ, thứ tự thanh toán thẻ tín dụng. Qua nhiều lần Ngân hàng làm việc thì anh H không có thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng, anh H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 24 của bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Ngày 10/8/2023 Ngân hàng đã tạm khóa quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 19/9/2024 anh H còn nợ Ngân hàng với số tiền là 51.292.155 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 32.669.695 đồng, lãi quá hạn là 18.622.460 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Phạm Quốc H trả cho Ngân hàng số tiền của Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 1742883 tính từ ngày quá hạn (ngày 10/8/2023) đến ngày 19/9/2024 với số tiền là 51.292.155 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 32.669.695 đồng, lãi quá hạn là 18.622.460 đồng và phải chịu lãi phát sinh từ ngày 20/9/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 1742883; buộc anh H phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí.

Anh H đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Phạm Quốc H trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký; anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố V. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, Tòa án nhân dân thành phố V thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”. Đồng thời, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, nên áp dụng

điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đối với ngân hàng, việc ký kết hợp đồng thì ngân hàng thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 94, 95, 96 và 98 của Luật các Tổ chức tín dụng. Quá trình giải quyết vụ án, căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện anh Phạm Quốc H có vay của Ngân hàng S số tiền 30.000.000 đồng là sự thật, (Hợp đồng thẻ tín dụng số: số 1742883 ngày 26/5/2021), khi thực hiện trả nợ theo định kỳ anh H thực hiện không đúng, tính đến ngày 19/9/2019 anh H còn nợ ngân hàng số tiền 51.292.155 đồng. Trong đó, nợ gốc là 32.669.695 đồng, nợ lãi quá hạn là 18.622.460 đồng, nên ngân hàng kiện yêu cầu anh H trả số nợ như đã nêu trên là đúng theo quy định tại các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự. Ngân hàng còn yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký từ ngày 20/9/2024 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ là đúng quy định, nên được chấp nhận.

[3] Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 94, 95, 96 và 98 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Áp dụng các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### ***Tuyên xử:***

1. Về nội dung:

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S. Buộc anh Phạm Quốc H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S các khoản tiền như sau:

- Tiền nợ gốc là 32.669.695 đồng (*ba mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi chín ngàn sáu trăm chín mươi lăm đồng*).

- Tiền nợ lãi quá hạn là 18.622.460 đồng (*mười tám triệu sáu trăm hai mươi hai ngàn bốn trăm sáu mươi đồng*).

Tổng cộng bằng 51.292.155 đồng (*năm mươi một triệu hai trăm chín mươi hai ngàn một trăm năm mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày 20/9/2024 anh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số: 1742883 ngày 26/5/2021.

Trường hợp, hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP S, thì lãi suất mà anh H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP S theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP S.

## 2. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Buộc anh Phạm Quốc H nộp 2.564.600 đồng (*hai triệu năm trăm sáu mươi bốn ngàn sáu trăm đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí 1.061.000 đồng (*một triệu không trăm sáu mươi một ngàn đồng*) ngân hàng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0006726 ngày 02/4/2024 được hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S.

## 3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thành phố V;
- CC THADS thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Hồ Thanh Hồng**

